

Việt Nam là nước nông nghiệp. Nông nghiệp chiếm 32% thu nhập quốc dân và thu hút 72% lực lượng lao động toàn quốc. Sản xuất lương thực, đặc biệt là lúa gạo, riêng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) chiếm khoảng 49% khối lượng toàn quốc. Diện tích sản xuất lúa bình quân 1,5 ha/hộ với sản lượng từ 8 - 10 tấn/năm nhưng có sự chênh lệch lớn giữa các vùng, các xã và các hộ nông dân. Có hộ canh tác hàng chục ha lúa, ngược lại có hộ quanh năm cấy gặt thuê. Trong nhiều năm qua, Đảng và nhà nước ta rất quan tâm chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và giúp đỡ các hộ nông dân nghèo. Những thành tựu trong sản xuất lúa đã đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và có khối lượng gạo xuất khẩu khoảng 2 - 3 triệu tấn/năm. Nhưng kết quả đáng mừng đó chủ yếu là các biện pháp quản lý và kỹ thuật về giống lúa, bảo vệ thực vật, thủy lợi, phân bón...trước thu hoạch. Các khâu sau thu hoạch lúa được quan tâm nhiều hơn trong mấy năm gần đây nhưng trong các khâu sau thu hoạch: gặt, tuốt, phơi sấy, bảo quản, xay xát chế biến thì khâu bảo quản thóc lại bị coi nhẹ hơn cả mặc dầu có tới 60% khối lượng thóc được tâng trữ bảo quản ở gia đình nông dân từ 2 - 6 tháng. Các xã ven sông, gần chợ, thời gian bảo quản thóc khoảng 2 - 3 tháng như xã Tây Phú huyện Thoại Sơn - An Giang; các xã xa chợ như xã Tân Lập - Tân Thạnh - Long An thời gian bảo quản thóc tới 6 - 7 tháng. Nông dân nghèo chiếm 20 - 30% không có thóc để tâng trữ, bảo quản, thậm chí có hộ bán ngay cả lúa tươi trên đồng. Hộ nông dân trung bình khoảng 30 - 40%, số lượng thóc tâng trữ từ 2 - 5 tấn thời gian bảo quản khoảng 3 - 4 tháng dùng để ăn, tiêu dùng và làm giống cho vụ sau. Hộ nông dân giàu chiếm 8 - 10%, họ luôn có thóc tâng trữ từ 5 - 10 tấn, 1 số ít có tới vài chục tấn thóc, thời gian tâng trữ từ 6 - 9 tháng và chỉ xuất bán khi giá gạo thị trường cao.

Sự tổn thất về số lượng và chất lượng thóc trong khâu bảo quản có nhiều nhân tố khách quan và chủ quan tác động. Ở đây ta nêu 1 nhân tố bao hàm cả yếu tố khách quan và chủ quan, đó là vấn đề khô thóc trong khâu phơi và sấy, đặc biệt vụ hè thu, đã ảnh hưởng đến sự tổn thất tăng nhiều hoặc ít về số lượng và chất lượng thóc. Sự bức xúc của những người làm công tác nông nghiệp và nguyện vọng của nông dân mong sao giảm được tổn thất các khâu sau thu hoạch trong đó có khâu bảo quản thóc trong dân đồng thời muốn được làm khô nhanh thóc với chất lượng cao, giá tiền trả công sấy thóc phù hợp, tương đương với sự tổn thất về số

lượng khi phơi dưới nắng trời. Như vậy nông dân đã được lợi về thời gian và chất lượng của thóc.

Hiện nay ở ĐBSCL đã và đang sử dụng một số các loại máy sấy trong và ngoài nước như máy sấy của Đan Mạch, Ý, Mỹ...được lắp đặt ở những cơ sở lớn như Sóc Trăng, Cái Răng, Cao Lãnh...những thiết bị này đã có tuổi thọ tới 6 - 7 năm. Một số thiết bị sấy do số cơ sở cơ khí thiết kế và chế tạo như Cơ khí lương thực Long An, Cơ khí 1/5 Long An, Viện lúa Ô - Môn, cơ khí An Giang...nhiên liệu chủ yếu là trấu. Trình độ người điều khiển máy chưa đạt yêu cầu kỹ thuật nên chất lượng thóc sấy bị giảm giá mua so với thóc phơi dưới nắng trời. Điều đó khiến nông dân chỉ sử dụng máy sấy thóc như 1 giải pháp sau cùng để

thóc nguyên liệu để làm và sử dụng lá tre, nứa, rơm, trấu, màng PVC...Loại vừa, tích lượng từ 5 - 10 tấn, nguyên liệu là gỗ cây, tre nứa, ván gỗ...

Nói chung các phương tiện bảo quản thường không có nắp đậy, không có thông hơi, không xông trùng. Thóc đưa vào bảo quản, ẩm độ cao (trên 16%) nên thóc dễ bị lên men, bị mối mọt phá hoại, tỷ lệ hạt vàng, hạt hỏng tăng lên.

Để làm giảm tổn thất về số lượng và chất lượng thóc trong khâu bảo quản của dân, cần khắc phục và quan tâm đến các vấn đề sau đây:

- Giải quyết tốt khâu làm khô sản phẩm thóc đặc biệt là vụ hè thu để thóc đạt tới độ ẩm 14%, an toàn trong bảo quản. Song song với việc

CẦN QUAN TÂM ĐẾN VIỆC BẢO QUẢN THÓC TRONG NÔNG HỘ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

KS. NGUYỄN THANH VÂN

tránh thóc vụ hè thu bị hư hại. Số lượng và công suất máy sấy hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu làm khô thóc của nông dân đồng thời phần lớn nông dân thiếu sân phơi nên thóc còn phải phơi trên hương lộ, quốc lộ. Vụ đông xuân, thóc phơi trên sân đất, trên đường có tỷ lệ tạp chất cao từ 1,8 - 2,5%. Vụ hè thu, thóc phơi không kịp nên bị lên men, biến vàng nhanh, nhiều lô thóc bị mọc mầm, giảm chất lượng nghiêm trọng. Đặc biệt thóc phơi trên đường có lẫn nhiều đất, đá, tỷ lệ hạt gãy cao tới 28% do tác động của các loại xe thô sơ và cơ giới.

Phương tiện bảo quản như bồ, vừa...sở sài không đạt tiêu chuẩn. Loại bồ, tích lượng khoảng 1-2 tấn

thiết kế, chế tạo máy sấy phù hợp với từng vùng, giá công sấy thóc hợp lý, chất lượng thóc sấy đảm bảo...nhà nước, địa phương cho nông dân vay tiền để tu sửa và mở rộng sân phơi để hạn chế đến mức tối đa phơi thóc trên hương lộ, quốc lộ.

- Cải tiến, thiết kế các bồn đựng thóc, phương tiện bảo quản với giá rẻ, khuyến khích nông dân sử dụng, tận dụng nguyên liệu sẵn có ở nông thôn, bồn bảo quản thóc dễ tháo dỡ, sử dụng được nhiều mục đích.

- Tuyên truyền, phổ biến các kỹ thuật sử dụng các loại thuốc trong bảo quản thóc, cách xử lý khi phát hiện thóc có vấn đề hư hỏng.